

THÁNH GIÁO KỆ

Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát



Pháp yếu của chư Phật
Nhiệm màu chẳng nghĩ bàn
Bởi *Pháp* chẳng nghĩ bàn
Không thể diễn hết ý.

Đức cha lành *Mâu Ni*
Thương xót các quần sanh
Nói chỗ không thể nói
Dắt kẻ trước, người sau.

Lại dùng phương tiện lạ
Chỉ rõ cõi *Cực Lạc*
Dạy phát nguyện vãng sanh
Vượt ngang ba đường ác.

Bởi Phật *A Di Đà*
Nguyện lớn nhiếp muôn loài
Như nghe danh, thọ trì
Quyết sanh không còn nghi.

Nếu có người đại lực
Tâm niệm thường chuyên nhất
Thành tựu tam muội sâu
Hiện tiền cũng thấy *Phật*.

Nay ta Y Thánh Giáo
Sắp Diễn Pháp Lợi Sanh
Thương các người mê lầm
Chỉ rõ đường tu chánh.

Đây chẳng phải duyên nhỏ
Nên sanh niệm khó gặp
Đường Tây Phương Như Tin
Một Niệm Vượt Mười Ưc.

Nam Mô A Di Đà Phật

CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:
KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:
Thiện Đạo Đại Sư
(Tổ thứ 2)



☀ Đại sư dạy: “Đấng đại Thánh xót thương, khuyên người chuyên xưng danh hiệu, bởi vì phép xưng danh rất dễ, nếu có thể giữ mỗi niệm nối nhau, lấy suốt đời làm hạnh, thì mười người tu, mười người vãng sanh, trăm người tu, trăm người được vãng sanh. Tại sao thế? Vì không có duyên tạp nên được chánh niệm, vì cùng với bản nguyện của Phật hợp nhau, vì không trái với kinh giáo, vì thuận theo lời Phật. Nếu bỏ chuyên niệm mà tạp tu trong trăm người may ra được một hai người, trong ngàn người hy vọng được ba bốn người vãng sanh mà thôi”.

☀ Người niệm Phật khi lâm chung chớ nên sợ chết. Phải thường nghĩ rằng: Thân này không sạch, chịu nhiều sự khổ, nếu được bỏ huyễn thân mà sanh về Tịnh Độ, chính là điều đáng vui mừng!

☀ Lúc đau yếu, chỉ nghĩ đến sự vô thường, một lòng niệm Phật chờ chết. Nhớ dặn người thân cận, khi có ai đến thăm nên khuyên vì mình mà niệm Phật, đừng nói chuyện tạp ở Thế gian. Nếu bệnh nặng sắp chết, người xung quanh không được khóc lóc, phải đồng thanh niệm Phật đợi chừng nào bệnh nhơn tắt hơi, trong mình lạnh hết rồi mới nên cử ai. Như được nhiều người hiểu rõ lý Tịnh Độ thường khuyên lớn nhắc nhở cho, đó thật là điều đại hạnh. Dùng theo phương pháp trên đây quyết định sẽ vãng sanh.

☀ Việc sống chết luân hồi rất lớn lao, phải tự mình gắng sức mới được, nếu một niệm sai lầm để luống qua, thì nhiều kiếp chịu khổ, có ai thay thế cho mình? Nên suy nghĩ kỹ, nên suy nghĩ kỹ!

☀ Khi sắp đi ngủ, lễ Phật quán tưởng, rồi đọc bài văn phát nguyện rằng: “ Con... là phàm phu trong vòng sanh tử, tội chướng nặng sâu, luân hồi sáu nẻo, khổ không nói được! Nay gặp tri thức, được nghe Thánh hiệu đức Phật A Di Đà, cùng với bốn nguyện, công đức của Phật, một lòng xưng niệm, cầu nguyện vãng sanh. Nguyện Phật từ bi không bỏ, xót thương nhiếp thọ. Nay đệ tử con chưa biết thân Phật, tướng đẹp quang minh, xin Phật hiện ra cho con được thấy. Lại con chưa biết, Quán Âm, Thế Chí, các chúng Bồ Tát, tướng màu sáng rõ và thế giới kia trong sạch trang nghiêm, xin khiến cho con, thấy được rõ ràng”.

☀ Lại khi sắp đi ngủ, nên quán tưởng cảnh tây Phương, hoặc quán tướng tốt của Phật, không được nói tạp, cũng không được cầu thấy điềm lành, chỉ một lòng chuyên tu, tự có lúc được thấy. Hoặc lại chỉ niệm Phật cho đến lúc ngủ quên.

Mấy điều trên đây, chuyên lấy một pháp, không tạp dụng. Và cần phải thật hành cho bền lâu, thì công phu tịnh nghiệp tất không luống uổng.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Vĩnh Minh Đại Sư
(Tổ thứ 6)



☀ Đại Sư dạy: “Phải một lòng quy mạng, trọn đời tinh tấn tu hành thanh tịnh, khi ngồi nằm thường hướng về Tây. Lúc lễ bái, niệm Phật, phát nguyện, phải **khẩn thiết chí thành**, không xen lẫn tạp niệm, phải tưởng tượng như mình đang bị hành phạt xử án nặng nề, như kẻ đang chịu cảnh lao tù khổ sai, như người bị oán giặc rượt đuổi, như bị thiên tai lũ lụt, hỏa hoạn bức bách, một lòng cầu cứu, nguyện thoát những cảnh khổ sở khôn cùng, mau chứng vô sanh, để nói ngời Tam Bảo, đền đáp được bốn ân trọng, cứu độ được loài hàm thức chúng sanh khác.

Chí thành như thế tất công phu không uổng. Trái lại, nếu lời và hạnh không ứng hợp nhau, lòng tin không vững chắc, niệm lực thường gián đoạn không tương tục, đem sự biếng trễ ấy để mong vãng sanh thì e rằng đến lúc lâm chung khó gặp bạn lành, bị sức nghiệp báo lôi kéo, sự đau khổ bức bách mà đánh mất chánh niệm. Vì sao? Bởi việc hiện tại là **nhân**, lúc lâm chung là **quả**, **nhân** phải cho thật, **quả** mới không hư, như âm thanh lớn thì tiếng vang dội rền xa, như hình ngay bóng mới thẳng vậy.

☀ Quả báo vui khổ đều do **tâm** tạo ra. **Tâm nóng giận, tà dâm** là nghiệp **Địa Ngục**, **tâm tham lam bòn sẻn** là nghiệp **Nga Quỷ**, **tâm ngu si hôn ám** là nghiệp **Súc Sanh**, **tâm ngã mạn cống cao** là nghiệp **A Tu La**, giữ trọn **năm giới** là nghiệp làm **Người**, tinh tu **10 điều lành** là nghiệp **Trời**, chứng ngộ **Nhân Không** là

nghiệp **Thanh Văn**, rõ pháp **Nhân Duyên** đều không là nghiệp **Duyên Giác**, tu hành **sáu độ ba la mật** là nghiệp **Bồ Tát**, lòng **chân từ bình đẳng** là nghiệp **Phật**.

Nếu tâm trong sạch thì hóa sanh về Tịnh độ, ở nơi bảo các, hương đài; nếu tâm dơ nhiễm thì gởi chất nơi uế bang, ở cõi núi, gò, hầm, hố. Muôn cảnh đều do **tâm** tạo, là nguồn tâm ra không có hình thể chi, vậy muốn được quả lành, phải tu nhân Tịnh vậy.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:
KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỈ CỦA:

Liên Trì Đại Sư
(Tổ thứ 8)



☀ Đại sư nói: Niệm Phật có **mặc trì** (*niệm thầm*), **cao thanh trì** (*niệm lớn tiếng*), **kim cương trì** (*se sẽ động môi*). Nhưng niệm thầm (mặc trì) thì dễ hôn trầm, niệm lớn tiếng (cao thanh trì), thì mau phí sức, duy dùng pháp kim cương trì, se sẽ động môi lưỡi mà niệm, là có thể bền lâu. Nhưng cũng không nên chấp chặt khư khư một cách, hoặc khi niệm theo lối **kim cương trì**, nếu thấy mệt thì đổi sang **mặc trì**, nếu hôn trầm thì lại đổi sang **cao thanh trì** để xua tan sự buồn ngủ mệt mỏi. Hành nhân tu niệm Phật cần phải biết tùy duyên mà ứng đối khéo diệu dụng.

☀ Tâm ta hôn loạn đã lâu, không thể một lúc mà an định được. Cho nên, người niệm Phật nếu tâm không thanh tịnh cũng đừng quá vội lo, chỉ cần khi niệm mỗi chữ, mỗi câu đều do nơi tâm phát ra, dụng công bền lâu, tự có hiệu quả.

☀ Tạp niệm là bệnh, niệm Phật là thuốc, niệm Phật chính là để trị tạp niệm, mà không thấy hiệu quả, là do dụng công chưa được khẩn thiết, chân thật. Cho nên, khi tạp niệm nổi lên, phải chuyên lòng gia công niệm hơn nữa, mỗi chữ mỗi câu tinh nhất không xao lãng, thì tạp niệm tự dứt.

☀ Trong lúc muôn niệm rối ren, chính là thời khắc dụng công phu, mỗi khi tán loạn, liền mau thu nhiếp lại. Cứ như thế mãi, lâu ngày công phu thuần thực, tự nhiên vọng niệm không sanh. Vả lại, người biết được vọng niệm nhiều là do nhờ niệm Phật. Lúc không niệm, vọng tâm như sóng nổi nước trào không giây phút nào dừng nghỉ, khi ấy đâu có tự biết được ư?

☀ Người học Phật, đừng quá theo hình thức bên ngoài, chỉ quý tu hành chân thật. Hàng cư sĩ tại gia không cần phải cạo tóc, mặt đồ dĩa, tự có thể

để tóc, mặc áo tràng mà niệm Phật. Người ưa thích thanh vắng, không cần phải đánh chuông, đánh mõ, tự có thể yên lặng mà niệm Phật. Người sợ công việc phiền phức, không cần kết bè lập hội, tự có thể đóng cửa mà niệm Phật. Người biết chữ không nhất định phải vào chùa nghe kinh, tự có thể xem kinh y theo lời dạy trong ấy mà niệm Phật. Trải qua ngàn dặm đi hành hương ở các danh sơn, không bằng ngồi yên nơi nhà mà niệm Phật. Cúng dường những vị sư không chân chánh, không bằng hiếu thuận cha mẹ mà niệm Phật. Giao du với nhiều bạn bè kém đạo đức, không bằng kẻ dốt nát chuyên niệm Phật. Hạnh thấp mà vọng nói đạo lý cao sâu, không bằng kẻ chất phác giữ giới niệm Phật. Tánh háo kỳ, ưa cầu sự linh thông của ma quỷ, không bằng chánh tín nhân quả mà niệm Phật. Nói tóm lại, người niệm Phật luôn giữ lòng ngay, dứt hạnh ác, gọi là thiện nhân. Người niệm Phật tử tâm tánh, dứt hoặc nghiệp, gọi là thánh nhân.

✿ Xin khuyên những người trẻ đối thanh nhàn, đã lớn tuổi, việc gia đình con cái đã lo xong, dưới trên rồi rảnh, nên thu xếp thời gian còn lại cho mình vì chẳng còn bao lâu nữa, đem hết tâm lực mà niệm Phật, mỗi ngày từ số ngàn đến muôn câu Phật hiệu, cầu xin quay về Tịnh Độ.

Cũng xin khuyên những người còn vướng bận duyên đời nhiều ràng buộc, nhọc nhằn vì việc công, bôn ba vì gia sự, tuy ít khi rảnh rỗi, nhưng mỗi buổi sớm mai cố gắng nhín ra một chút thời giờ, niệm Phật chừng mười hơi. Ngoài ra lúc nào rảnh, cần hết lòng hết dạ niệm xen vào trăm câu. Xin sớm giải kết mối lo, gỡ thoát gông cùm ràng buộc, sống được thanh thoi khang khái. Lành thay! Lành thay!

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỲ XUỐNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ngẫu Ích Đại Sư
(Tổ thứ 9)



☀ Sáu Pháp Ba La Mật là con đường mà người con Phật phải đi qua, Đại Sư khai thị như sau:

- Chân thật niệm Phật, buông xả thân tâm thế giới, tức là đại **bồ thí**.
- Chân thật niệm Phật, không sanh khởi tham sân si, tức là đại **trì giới**.
- Chân thật niệm Phật, không chấp nhân ngã thị phi, tức là đại **nhãn nhục**.
- Chân thật niệm Phật, liên tục không để gián đoạn, tức là đại **tinh tấn**.
- Chân thật niệm Phật, không tán loạn vọng tưởng, tức là đại **thiền định**.
- Chân thật niệm Phật, rõ biết, không bị các duyên làm mê hoặc, tức là đại **trí huệ**.

Chúng ta thử tự kiểm điểm, nếu đối với thế giới thân tâm mà chưa buông xả, niệm tham sân si còn hiện khởi, tâm còn đeo mang nhân ngã thị phi, vọng tưởng lăng xăng chưa trừ diệt, tâm trí mê hoặc rẽ theo pháp khác thì **không thể gọi là người chân thật niệm Phật**.

☀ Đại Sư dạy:

- Người tín nguyện trì danh, nếu nghiệp chướng tiêu trừ, mang nghiệp vãng sanh thì liền sanh cõi Phạm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ.
- Người tín nguyện trì danh, nếu đoạn tận kiến hoặc, tư hoặc mà vãng sanh thì liền sanh cõi Phương Tiện Hữu Dư Tịnh Độ.
- Người tín nguyện trì danh, nếu phá trừ một phần vô minh mà vãng sanh thì liền sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ.

- Người tín nguyện trì danh, nếu trì đến chỗ cứu cánh, đoạn tận vô minh mà vãng sanh thì liền sanh cõi Thường Tịch Quang Tịnh Độ. Cho nên trì danh niệm Phật có khả năng lên bốn cõi, thật chính xác không sai.

Đại Sư dạy: Pháp môn niệm Phật không chi kỳ lạ, chỉ **tin sâu, nguyện thiết, gắng sức thật hành mà thôi**. Điều cần yếu là tin cho thấu đáo, giữ cho bền lâu, một lòng chuyên niệm, mỗi ngày đêm hoặc mười muôn, ba muôn, hay năm muôn câu, lấy số quyết định không thiếu làm lệ. Hành trì như thế trọn một đời, thề không thay đổi, nếu không vãng sanh, thì chư Phật ba đời thành ra nói dối. Một khi được vãng sanh, tất không còn bị thối chuyển, bao nhiêu pháp môn đều được hiện tiền.

Rất tối kỵ là tâm không thường hằng, hôm nay thế này, mai thế khác, thấy ai nói pháp chi huyền diệu liền xu hướng chạy theo, thì không môn nào thành thực được cả. Đâu biết, nếu một câu A Di Đà Phật niệm được thuần thực, thì ba tạng, mười hai phần kinh, những giáo lý rút gọn đều ở trong đó; ba ngàn oai nghi, tám muôn tế hạnh, ba tụ tịnh giới cũng ở trong đó.

✽ Đại Sư dạy: Muốn được cảnh giới Nhất tâm, “một lòng không loạn”, cũng chẳng có phương chước gì lạ chi cả. Lúc mới dụng công, cần phải lần chuỗi ghi số, mỗi ngày đêm định khóa là bao nhiêu câu, đừng cho thiếu sót. Giữ đúng như thế, lâu ngày niệm lực sẽ thuần thực, thành ra cảnh giới “không niệm mà tự niệm”, chừng ấy ghi số hay không cũng được. Nếu lúc ban sơ muốn vội nói lời cao siêu, muốn không chấp trước vào tướng, muốn học viên dung tự tại thì niệm lực khó thành. Như thế là tin không sâu, hành trì không hết sức, dù cho có tài giảng nói được mười hai phần giáo, hiểu được một ngàn bảy trăm công án, đều là việc bên bờ sông chết luân hồi, khi lâm chung quyết định không dùng được.

✽ Niệm Phật có **sự trì** và **lý trì**

Sự trì là **tin** có Phật A Di Đà ở phương Tây, mà chưa hiểu lý rằng: tâm này làm Phật, chỉ quyết chí cầu sanh, niệm Phật như con nhớ mẹ, không lúc nào tạm quên.

Lý trì là tin Phật A Di Đà ở Tây phương là tâm mình sẵn có đủ, là tâm mình tạo ra, đem hồng sanh sẵn đủ, tạo ra của mình mà làm cảnh buộc tâm, khiến cho không tạm quên.

☀ Công phu Niệm Phật chỉ quý tại **'tín tâm chân thật'**

Điều cốt yếu thứ nhất phải **tin** rằng: Ta là Phật chưa thành, A Di Đà Phật là vị Phật đã thành, thể của ta và Phật vốn không hai.

Kể đó, **tin** Ta Bà thật sự là khổ, cõi An Dưỡng thật đáng nương về. Ưa chán rành rành.

Tiếp đó, **tin** nhất cử, nhất động hiện tại đều có thể **hồi hướng** về cõi Tây Phương. Nếu chẳng hồi hướng, thì dầu là sự lành bậc thượng cũng chẳng được vãng sanh. Nếu biết hồi hướng, thì tuy trót lầm lỡ tạo ác hạnh, nhưng mau mau đoạn trừ cái tâm tương tục, khởi lòng ân cần sám hối; nhờ sức **sám hối cũng được vãng sanh**. Huống hồ là trì giới, tu phước, các thứ thắng nghiệp, há chẳng đủ để trang nghiêm Tịnh Độ ư?

Chỉ vì tín lực chẳng sâu nên nghiệp thù thắng bị chìm trong hữu lậu. Nếu lại toan bỏ pháp này, tính tu pháp khác, thì thật là làm lạc quá sức vậy! Chỉ càng phải nên tin chân thật hơn, hết thầy hành động chẳng cần phải thay đổi.

☀ Đại Sư lại dạy: Nhặt một phần tình đời, tự nhiên đắc lực thêm một phần Phật pháp. Xem nhẹ chuyện kiếm sống trong cõi Ta Bà một phần, phương tiện sanh về Tây phương ổn đáng một phần.

Điều này mình chỉ tự hỏi lòng, đừng hỏi bạn tri thức. Tri thức cũng chỉ khuyên nhạt bớt mùi đời, coi nhẹ chuyện làm ăn, chuyên tu Đạo xuất ly Thế Gian cốt yếu mà thôi.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Triệu Lưu Đại Sư
(Tổ thứ 10)



☀ Đại Sư nói:- Phép trì danh quý ở một lòng không loạn, không xen tạp, chẳng phải niệm mau niệm nhiều là hơn. Chỉ nên trì niệm nhật niệm nối nhau, không mau không chậm, khiến cho hiệu Phật rành rẽ rõ ràng nơi tâm. Khi ăn cơm mặc áo, đi, đứng, nằm, ngồi giữ một câu hồng danh nối liền chẳng dứt cũng như hơi thở, không tán loạn, cũng không hôn trầm. Trì danh như thế có thể gọi là một lòng tinh tấn trên phạm sự vậy.

☀ Người tu tịnh nghiệp đời nay, trọn ngày niệm Phật, sám hối, phát nguyện, mà cõi tây Phương vẫn xa, sự vãng sanh không đảm bảo là sao? Ấy cũng bởi bề ngoài tuy lễ niệm, phát nguyện, mà trong tâm dây tình còn buộc chặt, gốc ái còn bám sâu đó! Vậy phải xem sự tình ái cõi Ta Bà là vô thường, giả dối, đồng như nhai sáp, dù ở trong cảnh hoãn, gấp, động hay tịnh, vui, khổ, lo, mừng cũng giữ chắc một câu hiệu Phật như dựa vào núi Tu Di, tất cả cảnh duyên đều không thể làm lay động. Nếu lúc nào tự cảm thấy mệt, biếng trễ, nghiệp hoặc hiện lên, phải một lòng phấn khởi mà niệm, như thanh trường kiếm chống trời, khiến cho quân ma phiền não trốn mất không còn, như lửa đỏ ở lò hồng đốt tan tình thức từ vô thỉ. Người nào giữ được như thế, tuy hiện đang ở cõi ngũ trược mà toàn thân đã ngồi nơi thế giới hoa sen, đợi chi Phật Di Đà đưa tay, đức Quán Âm dìu dắt, mới tin là mình vãng sanh hay sao?

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính Thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Tĩnh am Đại Sư
(Tổ thứ 11)



☀ **Niệm Phật** mà **không phát lòng Bồ Đề** thì **không tương ưng** với **bổn nguyện** của **Đức Di Đà**, **tất khó vãng sanh**, (lòng Bồ Đề là tâm lợi mình, lợi người, trên cầu thành quả Phật, dưới nguyện độ chúng sanh). Tuy phát lòng Bồ Đề mà **không** chuyên niệm Phật cũng không được vãng sanh. Nên phải lấy sự **phát lòng Bồ Đề** làm **chánh nhân**, **niệm Phật** làm **trợ duyên**, rồi sau mới **cầu sanh Tịnh Độ**. Người tu tịnh nghiệp cần phải hiểu biết điều này.

☀ Niệm Phật cũng có ma sự, do bởi ba nguyên nhân: (1) không rõ giáo lý, (2) không gặp thầy bạn tốt, (3) không tự xét lấy mình. Trong ba điều này, sự tự xét chỗ sai lầm của mình rất là cần yếu. Đại để, muốn sanh về Tây Phương, không phải dùng chút phước lành, chút công hạnh lơ là mà được, muốn thoát sự khổ sống chết luân hồi trong vạn kiếp, không phải dùng tâm dần dà, chờ hện, biếng trễ mà được! Cơn vô thường mau chóng, mới sớm kể lại chiều, đâu nên không siêng năng lo dự bị trước ư? Còn e sức chí nguyện không thắng nổi sức tình ái, tâm niệm Phật không hơn nổi tâm dục trần, những kẻ cứ mãi lơ là biếng trễ, nửa tin nửa ngờ, thì Phật Tổ cũng đành, chẳng biết làm sao hơn!

Kệ rằng:

Nam Mô A Di Đà,
Người nào không biết niệm?
Tuy niệm, chẳng tương ưng,
Mẹ con khó hội kiến!
Khi đi, đứng, ngồi, nằm,
Đem tâm này thúc liễm,

Mỗi niệm nối tiếp nhau,
Niệm lâu thành một phiến.
Như thế, niệm Di Đà,
Di Đà tự nhiên hiện!
Quyết định sanh Tây Phương.
Trọn đời không thối chuyển!

☀ Đại Sư dạy:

Cầu sinh Tịnh Độ là thế nào?

Tu hành cõi này thì sự tiến đạo rất khó, vãng sanh cõi kia thì sự thành Phật cũng dễ. Dễ, nên một đời đã có thể thấu đáo; khó, nên lắm kiếp vẫn chưa chắc hoàn thành. Do đó mà, thánh ngày xưa, hiền ngày trước, ai cũng khuynh hướng: Kinh cả ngàn, luận cả vạn, đâu cũng chỉ quy. Quả thật sự tu hành trong thời kỳ mạt pháp này, không có pháp nào hơn pháp ấy. Có điều kinh luận đã nói: Điều lành mà tính chất nhỏ thì không thể vãng sanh, cái phước mang tính chất lớn mới chắc chắn đến được. **Cái Phước mang tính chất lớn** thì không chi bằng sự **'chấp trì danh hiệu'**, **điều lành hàm tính chất to** thì không chi bằng sự **'phát tâm rộng lớn'**. Nên **'nhất tâm chấp trì danh hiệu của Phật hơn cả sự bố thí đến trăm năm, nhất niệm phát tâm Bồ Đề rộng lớn vượt cả sự tu hành trong nhiều kiếp'**.

Lý do là, vì niệm Phật vốn mong làm Phật, vậy tâm lớn không phát thì có niệm cũng không làm gì. Phát tâm vốn để tu hành, vậy Tịnh Độ không sanh thì có phát cũng dễ thoái chuyển, nên gieo giống Bồ Đề, cày bằng cái cày niệm Phật, thì trái hạt tuệ giác tự nhiên lớn lên, ngồi thuyền đại nguyện, nhập vào bể cả Tịnh Độ thì Tây Phương Cực Lạc quyết định vãng sanh.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính Thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Triệt Ngộ Đại Sư

(Tổ thứ 12)



☀ Đại Sư nói: - **Thật vì sanh tử, phát lòng Bồ Đề, dùng tín nguyện sâu, trì danh hiệu Phật**”, mười sáu chữ này là cương tông giềng mối của môn Niệm Phật. Nếu không phát lòng chân thật thiết tha vì nỗi khổ sanh tử, thì tất cả lời khai thị đều là phù phiếm. Bởi vì tất cả sự khổ trong đời này không chi hơn việc sanh tử, chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay, sống chết, chết sống, ra khỏi bào thai này lại chui vào bào thai khác, bỏ lớp da này lại mang lớp da khác, khổ não đã quá nhiều không kham nổi, hướng chi tự mình chưa thoát luân hồi, làm sao tránh khỏi đọa lạc?

Than ôi! Khi một niệm sai lầm, liền rơi vào ba đường ác là địa ngục ngạ quỷ, súc sanh, dễ tới mà khó lui, chịu đọa đầy khổ đau kiếp kiếp! Cho nên, đại chúng phải hết sức lo sợ mà nghĩ đến vấn đề sanh tử như chịu tang cha mẹ, như cứu lửa đốt trên đầu, mà gắng công chuyên tinh tu tập; ta đã khổ vì sự sống chết mà cầu thoát ly, nên phát lòng từ bi liên tưởng đến tất cả muôn loài cũng như vậy. Chúng sanh cùng ta đồng một bản thể, là cha mẹ của ta trong nhiều kiếp, là chư Phật đời vị lai, nếu chẳng phát tâm cứu độ, chỉ cầu giải thoát riêng mình, thì đối với tình có chỗ chưa an, đối với lý có điều sơ sót. Hướng chi chẳng **phát đại tâm** thì ngoài không thể cảm thông với Phật, trong không thể khế hợp với tánh chân, trên không thể tròn quả Bồ Đề, dưới không thể độ khắp muôn loài. Như thế, làm sao báo đền người ân nhân nhiều kiếp, làm sao giải thích oan gia nhiều đời, làm sao thành tựu căn lành đã gieo trồng từ xưa, làm

sao xám trừ tội nghiệp oan khiên đã tạo ra về trước? Và như thế, thì tu hành chỗ nào cũng gặp chướng duyên, dù có thành tựu cũng là quả thấp, cho nên phải xưng tánh phát lòng Bồ Đề vậy.

Nhưng đã phát đại tâm, phải tu đại hạnh, mà trong tất cả hành môn, tìm phương pháp dễ dụng công, mau thành tựu, rất yên ổn, rất viên đốn, thì không chi hơn **dùng tín nguyện sâu, trì danh hiệu Phật**.

Nói chấp trì danh hiệu, tức là giữ chắc hiệu Phật nơi lòng không tạm quên. Nếu có một niệm gián đoạn hoặc một niệm xen tạp, thì không gọi là chấp trì. Giữ được một niệm nối nhau không xen không tạp, đó là chân tinh tấn, tinh tấn mãi không thôi, sẽ lần vào cảnh giới nhất tâm bất loạn và viên thành tịnh nghiệp. Nhất tâm bất loạn là chỗ quy thú của tịnh nghiệp, là đại môn của Tịnh Độ, chưa vào môn này, tất chưa yên ổn, học giả há chẳng nên cố gắng ư?

☀ **Tâm** đã hay tạo nghiệp thì cũng có thể chuyển nghiệp, và nghiệp đã do **tâm** tạo, tất cũng tùy theo **tâm** mà chuyển. Nếu tâm mình không chuyển được nghiệp, tức bị nghiệp trói buộc, nghiệp không chuyển theo tâm thì có thể buộc tâm. Nhưng dùng tâm thế nào mới chuyển được nghiệp? Ấy là giữ **tâm hợp với đạo đức, hợp với Phật**. Và nghiệp làm sao buộc được tâm? Ấy là để tâm y theo đường lối cũ, buông lung theo cảnh trần.

☀ Tất cả cảnh giới hiện nay, tất cả quả báo về sau, đều do nghiệp cảm, đều do tâm hiện. Vì do nghiệp cảm nên quả báo sẽ đến đều nhất định, bởi nghiệp buộc tâm. Vì do tâm hiện, nên quả báo sẽ đến nhưng không nhất định bởi tâm chuyển được nghiệp. Như có người đương lúc nghiệp buộc được tâm, quả báo sẽ đến theo chiều nhất định, mà bỗng phát tâm rộng lớn, tu hạnh chân thật, thì tâm chuyển được nghiệp. cảnh sẽ đến tuy định mà thành bất định. Nếu người ấy nửa chừng bỗng thối lui đại tâm, hạnh chân thật tu hành kém sút, thì nghiệp trở lại buộc tâm, cảnh sẽ đến bất định nhưng bỗng trở thành quả báo nhất định.

Nhưng nghiệp tạo ra từ trước, đành đã lỡ rồi, chỉ trông mong có phát đại tâm để biến chuyển, mà chuyển được hay không là do chính ta có muốn hay không muốn chứ không ai khác cả. Nếu hôm nay ta phát tâm niệm Phật cầu sanh Cực Lạc để mau chứng quả, độ chúng sanh, giữ tôn hiệu Phật nối nhau không dứt, lâu ngày tâm sẽ hiệp lý đạo, thì

chuyển được quả báo Ta Bà thành Cực Lạc, đổi nhục thai qua cửa ngõ bất tịnh của mẹ cha thành thai sen trong sạch thơm tho, không bao lâu, chính mình sẽ là bậc thượng thiện, tướng tốt trang nghiêm, an vui tự tại nơi cõi Liên Hoa thất bảo. Như ta tu hành nửa chừng bỗng lần lần biến trở thối lui, tất bị nghiệp lực mạnh mẽ từ vô lượng kiếp trước sai sử lôi kéo mà gánh chịu bao nỗi thống khổ về thân tâm, hay đọa lạc chốn ngạ quỷ súc sanh vậy. Những ai có chí thoát ly, cầu về Tịnh Độ há không nên sợ hãi tình ngộ, phát tâm phấn chấn tu hành hay sao?

✿ Có tám điều cốt yếu, người tu tịnh nghiệp nên ghi nhớ:

1. Vì sự sanh tử, phát lòng Bồ Đề, đây là **đường lối chung** của người học đạo.
2. Dùng tín nguyện sâu, trì danh hiệu Phật, đây là **chánh tông** của môn Tịnh Độ.
3. Lấy sự nhiếp tâm chuyên chú mà niệm, làm **phương tiện** dụng công.
4. Lấy sự chiết phục phiền não hiện hạnh là **việc yếu** tu tâm
5. Lấy sự giữ chắc bốn trọng giới làm **căn bản** vào đạo.
6. Dùng các thứ khổ hạnh làm **trợ duyên** tu hành.
7. Lấy nhất tâm bất loạn làm **chỗ qui thú** của môn Tịnh Độ.
8. Lấy các điều lành làm **chứng nghiệm** cho sự vãng sanh.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính Thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ấn Quang Đại Sư
(Tổ thứ 13)



Đại Sư dạy: Những hành nhân tu pháp môn Tịnh Độ tại một Đạo tràng: Các người cần nghe cho kỹ, hiểu cho sâu những lời Ta phân tích sau đây để nắm vững pháp môn Tịnh Độ.

Người niệm Phật, nếu dụng công siêng năng tinh tấn thì niệm sẽ thuần thực quy nhất, được cảm thông với Phật, tự có thể thấy cảnh lành, dù không thấy cũng không e ngại, lo sợ. Nếu bỏ sự chuyên dụng công mà vội gáp, muốn được nhất tâm, muốn được tương ưng với Phật, mong được thấy cảnh lành thì vọng tưởng rối ren, tâm niệm cầu mong cố kết nơi lòng, đây là chứng bệnh lớn lao nguy hiểm của người tu hành. Như thế lâu ngày, những oan gia đời trước nương theo vọng tưởng của hành nhân, hóa làm thân Phật, hoa sen, hoặc có cảnh tốt lạ để mong báo oán. Lúc ấy, tự mình đã không có chánh kiến, toàn thể là khí phàn của ma, một khi thấy cảnh ấy tất sanh lòng hoan hỷ, ma nương theo đấy mà vào tâm phủ làm cho hành nhân điên cuồng, dù có Phật sống cũng không cứu được.

Giữ một câu A Di Đà Phật niệm nối nhau, thường nhớ thường niệm. Khi những tâm tham lam, bồng xển, hờn giận, dâm dục, háo thắng, kiêu mạn thoát nổi lên, các người phải nghĩ: Ta là người niệm Phật cầu giải thoát, không nên có những tâm niệm như vậy. Nghĩ rồi liền trừ diệt đi. Như thế, lâu lâu những niệm lao thần tổn thân đều không có nơi mà sanh khởi, sẽ được công đức không thể nghĩ bàn

của Phật gia trì nơi thân tâm của mình, dám bảo đảm trong 10 ngày thấy đại hiệu nghiệm.

Nếu tu hành lười thôi gián đoạn mà liền muốn được công hiệu, đó là khi dễ mình khi dễ người, tuy cũng có chút công đức nhưng muốn do đó mà lành bệnh mê hoặc thì quyết không thể được.

Làm việc gì cũng phải lấy “**lòng thành làm gốc**”, tu hành nếu không dùng **tâm chí thành**, làm sao được lợi ích lành bệnh dứt khổ? Có một bí quyết khẩn thiết bảo nhau: “**Hết lòng thành kính, nhiệm màu nhiệm màu!**” Và mỗi khi làm bất cứ một việc lành gì, dù nhỏ nhất, cũng nên chấp tay đối trước Phật, hoặc hướng về Tây, đọc bài kệ hồi hướng ngắn này:

Nguyện đem công đức này
Cầu bốn ân, ba cõi
Con cùng với chúng sanh
Đồng sanh về Cực Lạc

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính Thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỲ XUỐNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ấn Quang Đại Sư
(Tổ thứ 13)

NĂM ĐIỀU DẠY QUAN TRỌNG CỦA ĐẠI SƯ ẨM QUANG CHO NGƯỜI NIỆM PHẬT

1. Hãy nên tìm một nơi chân thật tu đạo, giữ tâm khiêm hạ, chết sạch những vọng động, tu trì Tịnh Nghiệp.
2. Nghĩ không còn sống lâu trong thế gian, cái chết có thể đến trong sớm tối, nào còn dám xem vô chuyện người khác.
3. Sanh lòng chân thật, phát nguyện thiết tha, chí thành, cung kính trì danh hiệu Phật, nhiếp tai lắng nghe từng câu từng chữ nối với nhau đừng sót câu nào. Thường nghe cả ngày, tiếng niệm Phật của mình thì tâm sẽ thanh tịnh, tâm sẽ quy nhất.
4. Dẫn cho tâm đã tịnh, vọng bị khuất phục rồi, chớ nên sanh tâm hoan hỷ, tự khoe khoang với người khác.
5. Gặp bất cứ ai đều khuyên họ niệm Phật, cầu sanh Tây Phương.

Con người ở trong thế gian chẳng thể siêu phàm nhập thánh, liễu sanh thoát tử đều là vì vọng niệm gây nên. Ngay trong lúc Niệm Phật, liền nghĩ như chính mình đã chết, chưa được vãng sanh, trong mỗi một niệm đều gác bỏ tất cả hết thảy tình niệm thế gian ra ngoài. Trừ một câu niệm Phật hiệu ra, không có một niệm nào để được! Làm thế nào để niệm được như thế? Là vì ta đã chết rồi, tất cả hết thảy vọng niệm đều chẳng vướng mắc nữa. Niệm được như thế ắt sẽ có lợi ích lớn lao. Những kẻ trí kiến nhỏ nhoi hiện thời hễ hơi có một chút cảnh giới tốt đẹp bền tự mãn, tự cho là đủ, tưởng mình đã đắc tam muội rồi! Hạng

người ấy mười người hết chín người đều bị ma dựa, phát cuồng vì tâm niệm cách ngăn với Phật, phù hợp với ma cho nên thành ra như vậy.

Người học đạo, niệm niệm không quên chữ “TỬ” này, thì đạo nghiệp tự nhiên thành tựu.

Thích Ấn Quang viết năm 80 tuổi.

Hãy đem ngay một chữ “TỬ” dán vào trán. Hễ những cảnh chẳng nên tham luyến hiện ra liền biết đấy chính là vạc sôi, lò than của chính mình, quyết sẽ chẳng như con thiêu thân đâm đầu vào lửa, cam chịu đốt mình! Với những sự mình phải nên làm sẽ biết đấy là thuyền từ để thoát khổ, quyết sẽ chẳng đến nỗi gặp việc nhân bèn thoái thác, thấy việc nghĩa chẳng làm! Như thế thì trần cảnh sẽ là duyên để nhập đạo, há cần phải dứt sạch trần duyên mới kham tu đạo chăng? Bởi đã làm chủ được tâm, chẳng bị cảnh chuyển, thì trần lao chính là giải thoát.

Niệm Phật mới hòng tiêu túc nghiệp.

Kiệt thành sẽ tự chuyển phàm tâm.

Đạo nghiệp chưa thành, há để tâm này tán loạn.

Kỳ chết sắp đến, tận lực từ tạ mọi thù tạc.

Nếu sanh về tây Phương, thì đồng với Phật quang thọ vô lượng vô biên

Đã muốn liễu sanh tử ngay trong đời này thì phải giữ vẹn luân thường, trọn hết bốn phận, dứt lòng tà, giữ lòng thành, đừng làm các điều ác, vâng giữ các điều lành, thật sự vì sanh tử, phát Bồ Đề tâm, dùng tín nguyện sâu, trì danh hiệu Phật.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUỐNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ấn Quang Đại Sư
(Tổ thứ 13)



Đại Sư dạy: Pháp môn Tịnh Độ lấy ba pháp **Tín Nguyện Hạnh** làm tông.

Nói đến **Tín** thì phải tin Ta Bà là khổ, khổ không nói nổi! Cực Lạc là vui, vui không thể ví. Cái khổ trong Ta bà là sanh, lão bệnh, tử, yêu thương phải chia lìa, chán ghét cứ gặp gỡ, cầu không được, ngũ ấm hừng hực. Sự vui trong Cực Lạc nếu ước theo căn thân thì hoa sen hóa sanh, trường sanh bất tử, mang thân nam trọn không có hình dáng nữ, chẳng nghe đến cái tên ác đạo, hưởng gì thật có!

Di Đà đạo sư tướng hảo, quang minh vô lượng vô biên, vừa thấy từ dung liền chứng Pháp Nhãn. Huống hồ còn Quán Âm, Thế Chí, Thanh Tịnh hải hội, mỗi vị đều phóng tịnh quang cùng tuyên diệu âm. Vì thế, tuy là phàm phu đầy dẫy phiền não, nghiệp lực đầy thân, nhưng nếu như tín nguyện chân thành, khẩn thiết, liền được Phật từ nhiếp thọ. Vừa vãng sanh, phiền não, ác nghiệp bèn bị tiêu diệt triệt để, công đức trí huệ rất ráo hiện tiền. Tin được như thế thì gọi là chân tín.

Đã sanh lòng tin rồi, ắt phải phát **nguyện**: Nguyện lìa Ta Bà như đang bị tù trông mong thoát khỏi lao ngục; nguyện sanh Cực Lạc như đứa con cùng quần mong về lại cố hương. Nếu trước khi được sanh về Tịnh Độ, dầu được trao ngôi vua trong cõi trời, cõi người cũng nên coi đó là nhân duyên đọa lạc, trọn chẳng có một niệm mong mỏi, hâm mộ. Phải triệt để chấm dứt những mong cầu phước báu nhân thiên, mới đạt lợi ích hoàn toàn nơi Tịnh Độ.

Đã có chân tín, nguyện thiết, ắt phải chí tâm **chấp trì** sáu chữ thánh hiệu: “Nam mô A Di Đà Phật”, bất luận đi, đứng, ngồi, nằm, nói năng, im lặng, mặc áo, ăn cơm, và lúc đại tiểu tiện, v.v... đều chẳng lìa sáu chữ hồng danh (hoặc 4 chữ), ắt phải dốc toàn tâm là Phật, toàn Phật là tâm, tâm Phật không hai; tâm Phật như một. Nếu có thể niệm đâu chú tâm đó,

niệm đến cùng cực, bao tình kiến mất hết: Tâm không, Phật hiện, thì trong đời này tự có thể chứng được Tam muội. Đến lúc lâm chung, sanh vào Thượng Thượng phẩm, có thể nói là đã tu trì đến cùng cực vậy.

Ngay trong sinh hoạt thường ngày, với tất cả những điều thiện nhỏ nhất các thiện căn như tụng kinh, lễ bái, v.v... đều đem những công đức ấy hồi hướng vãng sanh. Như thế, thì hết thầy hạnh môn đều thành trợ hạnh cho Tịnh độ, như gom các trần thành đất, tụ các dòng nước thành biển, rộng lớn sâu thẳm, ai cùng tội được! Nhưng phải **phát Bồ Đề tâm, thệ nguyện độ sanh, đem tất cả công đức tu trì hồi hướng cho khắp pháp giới chúng sanh bốn ân ba cõi**. Giống như đổ dầu vào lửa, như mạ gặp mưa. Đã kết pháp duyên sâu xa cùng hết thầy chúng sanh lại còn có thể mau thành tựu hạnh Đại Thừa thù thắng cho chính mình.

Tuy hết thầy thời, hết thầy lúc niệm Phật đều không trở ngại, nhưng phải thường nên kiêng dè, **coi tượng Phật giống như Phật sống, coi Kinh Phật, lời Tổ giống như Phật**, Tổ đang hướng về mình thuyết pháp, chẳng dám ôm lòng hoài nghi, khinh mạng tí nào. Dầu hiểu tử đọc di chúc, trung thần vâng sắc chỉ cũng chẳng thể hơn được. Đại Sư thường nói: Muốn được lợi ích nơi Phật pháp phải hướng về cung kính mà cầu. **Có một phần cung kính ắt tiêu một phần tội nghiệp, tặng một phần phước huệ**. Nếu trọn chẳng cung kính thì dù có trồng viển nhân, nhưng cái tội khinh lờn chẳng thể tưởng tượng được! Nay những kẻ tại gia đọc Kinh Phật đều phạm phải những bệnh ấy. Vì thế, đối trước những kẻ hữu duyên phải thường ra rả nói.

Niệm Phật cần phải nhiếp tâm, niệm từ tâm khởi, tiếng từ miệng phát ra, đều phải mỗi câu mỗi chữ phân minh rành rẽ. Lại phải lắng tai nghe kỹ, từng câu từng chữ nạp vào trong tâm. Nhĩ căn đã nhiếp thì các căn kia không cách cho rong ruổi bên ngoài, mới hòng mau đạt nhất tâm bất loạn.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ấn Quang Đại Sư
(Tổ thứ 13)



Niệm Phật không khó, khó ở bền lâu.

Niệm bền lâu không khó, mà khó ở nơi nhất tâm.

Pháp môn Tịnh Độ cao cả không cùng, rộng lớn như trời che đất chở. Đây là pháp môn tổng trì của chư Phật ba đời, là đạo màu đặc biệt trong một đời giáo hóa của đức Thích Ca. Trên như bậc Đẳng Giác Bồ Tát, không thể vượt ra ngoài phạm vi của môn này: dưới dù kẻ phạm tội nghịch ác cũng được dự phần tế độ.

Tuy nhiên, bởi pháp môn cao siêu như thế mà phần nhiếp cơ lại quá phổ cập, dùng sức ít mà thu thập kết quả rất mau lạ lớn lao, nên những vị thông hiểu đôi chút về Tông, Giáo đều xem thường, cho là môn tu trì của kẻ ngu phu, ngu phụ. Truy nguyên, cũng do các vị ấy chưa hiểu rõ các chỗ lớn - nhỏ, khó - dễ của Phật lực và tự lực. Hai phương diện này, sự hơn kém thật không thể dùng lời nói, văn từ hình dung cho hết được. Vì sao?

Bởi tất cả pháp môn khác đều nương theo sức Giới, Định, Huệ, tu cho đến nghiệp sạch tình không, mới có thể thoát luân hồi sanh tử. Nhưng địa vị nghiệp sạch tình không đâu phải là dễ được? Trong hai phần hoặc nghiệp, dứt được Kiến hoặc khó cũng như ngăn chặn dòng nước đổ bốn mươi dặm, hướng nữa là Tư hoặc ư? Dù cho bậc tổ ngộ cao siêu, nếu chưa dứt sạch phiền não, vẫn còn bị luân hồi. Và một khi đã thọ sanh thì kẻ thối thất trong một muôn có đến mười ngàn, kẻ tiến bộ trong ức người khó được ba, bốn. Thế thì tự lực không đủ ỷ lại, không chi vững

vàng. Những kẻ khoe mình là trí, không chịu thuận theo lòng từ thế nhiếp thọ của Như Lai, thử nghĩ có nên tự phụ chăng?

Riêng về môn Tịnh Độ, nếu người có đủ tín nguyện chơn thiết, dùng lòng chí thành niệm Phật như con thơ nhớ mẹ và hằng ngày sự hành vi không trái với đạo đức, thì đến khi lâm chung, sẽ được nhờ Phật tiếp dẫn sanh về Tây Phương. Dù người ấy nghiệp hoặc hỷ còn, nhưng khi đã vãng sanh thì chỗ sở đắc cũng cao hơn bậc A La Hán tình không nghiệp sạch, vì lẽ chủng tánh không đồng. Kẻ chưa dứt nghiệp hoặc còn như thế, người đã hết nghiệp không đợi phải luận nhiều! Ấy bởi do Phật lực, pháp lực và tâm lực của chúng sanh, đều không thể nghĩ bàn: Mà tâm lực lại nhờ năng lực của Phật và Pháp, được hiển hiện một cách vẹn toàn. Cho nên chỉ ý lại vào tự lực, sánh với nương nhờ Phật lực, thật kém xa nhau hằng sa số sự cách biệt của đất trời! Lại nên biết, đạo lý của môn Tịnh Độ này không thể đem luận chúng với các pháp môn phổ thông khác, vì đây là pháp môn đặc biệt! Tôi thường có đôi liễn:

-Pháp môn cao cả, lợi khắp ba căn, nhân đầy chín cõi đồng về, mười phương khen ngợi.

-Phật nguyện rộng sâu, không từ một vật, nên được ngàn Kinh đều chỉ, muôn Luận tuyên bày.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ấn Quang Đại Sư
(Tổ thứ 13)



Đại Sư dạy: Đức Phật ra đời với nhân duyên mở bày chân tánh, khiến cho chúng sanh thoát vòng mê khổ, ngộ vào bản thể sáng suốt an vui. Bao nhiêu pháp môn, tất cả nghĩa lý nhiệm mầu trong một đời giáo hóa của Đức Bổn Sư, đều không ngoài mục đích ấy. Nhưng muốn tìm một lối thẳng tắt để mau thoát khỏi đường sanh tử, một pháp môn hợp lý, hợp cơ cho chúng sanh giữa thời buổi này, **chỉ có pháp môn Tịnh độ**. Tại sao thế? Vì trong đời Mạt pháp, người tu hành bị nhiều chướng duyên làm thối chuyển. Ngẫm nhìn về thân phận con người thì phần sắc thân hay đau yếu, mạng sống ngắn ngủi, phần tâm tánh thì nghiệp báo sâu nặng, trí huệ tối mờ, không hiểu rõ về lý Nhân Quả, Nhân Duyên. Xét về cảnh bên ngoài thì phần đời thường xảy ra biết bao nhiêu là tai ương hỏa hoạn lũ lụt, phần đạo lại ít gặp được bậc thiện tri thức hay người chứng đạo dắt dẫn, vì thế dễ bị lung lay bởi những kẻ tu hành giả dối đưa đến mê tín dị đoan, tà giáo ngoại đạo. Cho nên, trong Kinh Đại Tập, Đức Như Lai huyền ký lại rằng: **“Đời mạt pháp, ức ức triệu triệu người tu hành song khó được một kẻ ngộ đạo, chúng sanh chỉ nên nương nơi pháp môn niệm Phật mà thoát khỏi luân hồi”**.

Kinh Thập Lục Quán có ghi chép lại rằng: Muốn sanh về Cực Lạc, cần phải tu ba thứ phước:

- 1. Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng thờ Sư Trưởng, tâm từ bi không giết hại, tu 10 nghiệp lành.**
- 2. Thọ trì Tam Quy, giữ trọn các giới đã lãnh thọ, đừng phạm oai nghi.**
- 3. Phát lòng Bồ Đề, tin sâu lý Nhân Quả, đọc tụng kinh Đại Thừa, khuyến tấn người tu hành.**

Ba điều trên đây gọi là Tịnh Nghiệp.

Theo **Kinh Vô Lượng Thọ**, trong số 48 đại nguyện của Đức A Di Đà, có mấy điều thiết yếu sau đây:

Nguyện thứ 18: Khi Ta thành Phật, chúng sanh trong 10 phương hết lòng tin ưa muốn sanh về nước của Ta, xưng danh hiệu Ta cho đến 10 niệm, nếu không được vãng sanh, Ta thề không thành Chánh Giác.

Nguyện thứ 19: Khi Ta thành Phật, chúng sanh trong 10 phương phát lòng Bồ Đề, tu các công đức, chí tâm phát nguyện cầu sanh về nước Ta, đến lúc lâm chung, nếu Ta không cùng Thánh Chúng hiện ra ở trước mặt người ấy, Ta thề không thành Chánh Giác.

Nguyện thứ 21: Khi Ta thành Phật, hàng nhân thiên trong nước Ta thấy đều đủ 32 tướng đại nhân, nếu chẳng được như thế, Ta thề không thành Chánh Giác.

Nguyện thứ 27: Khi Ta thành Phật, từ hàng nhân thiên cho đến tất cả muôn vật trong nước Ta, hình sắc đều tốt đẹp, nghiêm sạch sáng rõ, vi diệu cùng cực, không thể tính kể. Nếu những chúng sanh chúng được thiên nhãn mà có thể biện thuyết rõ ràng được sanh số, Ta thề không thành Chánh Giác.

Nguyện thứ 32: Khi Ta thành Phật, từ cõi đất lên đến hư không, những cung điện lầu quán, ao nước cây hoa, tất cả vạn vật đều do vô lượng tạp bảo, trăm ngàn thứ hương hoa hiệp lại tạo thành, nghiêm đẹp kỳ diệu, hơn các thiên cung. Mùi hương trong nước Ta lan tỏa khắp 10 phương thế giới, các Bồ Tát tiếp xúc được hương ấy đều tu Phật hạnh. Nếu chẳng được như thế, Ta thề không thành Chánh Giác.

Nguyện thứ 39: Khi Ta thành Phật, hàng nhân thiên trong nước Ta đều hưởng sự an vui như bậc Lạc Tận tỳ Khuru. Nếu chẳng được như thế, Ta thề không thành Chánh Giác.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Hám Sơn Đại Sư



* Đại Sư dạy: - Điều cần yếu nhất trong sự tu hành là tâm tha thiết về việc **luân hồi sanh tử**. Tâm sanh tử không thiết tha, làm sao dám gọi là niệm Phật thành một khối? Nếu người quả vì sự luân hồi tha thiết, thì mỗi niệm như cứu lửa cháy đầu, chỉ e mất thân người, muôn kiếp khó được. Lúc ấy quyết giữ chắc câu niệm Phật, quyết đánh lui vọng tưởng, trong tất cả thời tất cả chỗ, hiệu Phật thường hiện tiền, không bị vọng tình ngăn che lôi kéo. Dùng công phu khổ thiết như thế, lâu ngày niệm sẽ thuần thực, tâm được tương ưng, tuy không khởi tâm ham cầu mà niệm lực tự nhiên sẽ thành một khối.

*Ngày đêm sáu thời, chỉ đem một câu niệm Phật trấn định nơi lòng, mỗi niệm không quên, mỗi tâm không u ám. Khi ấy gác bỏ tất cả niệm đời, xem câu niệm Phật dường như tánh mạng của mình, cần răng giữ chặt, quyết không buông bỏ. Cho đến lúc đi đứng ngồi nằm, uống ăn làm việc, câu niệm Phật đây vẫn thường hiển hiện. **Nếu gặp cảnh duyên phiền não, tâm không yên, chỉ nên chuyên niệm Phật, phiền não liền tự tan mất.** Bởi phiền não là cội gốc luân hồi, niệm Phật là thuyền vượt qua biển khổ sanh tử, **muốn thoát sanh tử chỉ đem câu niệm Phật phá tan phiền não**, đó là phương pháp đơn giản mà rất hiệu nghiệm vậy.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính Thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Diệu Hiệp Đại Sư



*Đại sư dạy:- Hành giả phát tâm niệm Phật, trước khi vào đạo tràng phải xét nghĩ ta với chúng sanh thường ở trong biển khổ sanh tử, **nếu không độ cho tất cả đều được thoát ly, sao gọi là chánh hạnh?**

Nhân đó, xem người oán kẻ thân đều bình đẳng, khởi lòng đại bi, như thế quyết không bị tặc ma, ác đặng làm cho thối chuyển. Sau khi đã lập “**đại tâm**”, nên nghiên cứu những chánh hạnh niệm Phật của người xưa, lập đạo tràng đúng pháp, khiến cho hết sức trang nghiêm thanh tịnh.

Kẻ đó, phân ngày đêm sáu thời, đem tâm chí thành gieo mình quy mạng về ngôi Tam bảo, tỏ bày hết tội lỗi, cầu xin sám hối. Lại quỳ trước Phật, tay cầm hương hoa cúng dường, vận tâm quán tưởng khắp pháp giới, xét mình cùng tất cả chúng sanh từ trước đến nay ở trong vòng mê khổ, rơi lệ cảm thương, cầu Phật gia bị, nguyện độ muôn loài. Như thế, dùng hết sức mình kham khổ tu hành, nếu nghiệp chướng sâu, chưa được cảm cách, phải lấy cái chết làm kỳ hạn, không được giây phút nào nghĩ đến sự vui ngũ dục của thế gian.

Như kẻ căn cơ non kém, không làm được thắng hạnh trên đây thì cũng ở trong tịnh thất, giữ cho thân tâm nghiêm sạch, tùy ý tu hành. Hoặc định thời khóa lễ Phật sám hối, nguyện tinh tấn không thối chuyển, hoặc chuyên niệm hoặc kiêm trì chú, tụng

kinh. Nếu được thấy tướng hảo, thì biết mình được diệt tội, có duyên lành.

- Hỏi: Dụng tâm thế nào mà được không tán loạn?

- Đáp: Nên vận dụng thân, miệng mà niệm, không kể đến tánh hay định, chỉ làm sao cho câu Phật không hở dứt, tự sẽ được nhất tâm, hoặc cũng có thể gọi chính đó là “nhất tâm”. Nhưng phải niệm mãi không thôi, trạng như mẹ lặc con thơ, rờng mắt trái châu bốn mạng, thì không còn lo chi tán loạn, không cầu nhất tâm mà tự được nhất tâm. Chẳng nên cưỡng ép cho tâm quy nhất, vì dù cưỡng ép cũng không thể được, thật ra chỉ do người tu siêng năng hay biến trễ mà thôi! Nghĩ thương cho người đời nay, phần nhiều tu hành mà không hiệu nghiệm, ấy cũng bởi lòng tin cạn cợt, nhân hạnh không chân. Lắm kẻ chưa từng lập hạnh, đã muốn cho người biết trước, trong thì tự phụ, ngoài lại khoe khoang, tỏ ý có chỗ sở đắc để được mọi người cung kính. Thậm chí có kẻ nói dối là mình trông thấy tịnh cảnh, hoặc thấy được cảnh giới nhỏ, hay những tướng tốt trong giấc chiêm bao. Thật ra chính họ cũng không phân biệt cảnh đó là chân hay vọng, nhưng cũng cứ khoe khoang bừa ra. Những kẻ tâm hạnh kém ấy, tất là bị ma làm mê hoặc, nguyện hạnh lần lần lui sụt, trôi theo dòng sanh tử luân hồi. Như thế, há chẳng nên dè dặt ư?

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính Thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ưu Đàm Đại Sư



☀ Đại Sư dạy: - Người tu tịnh nghiệp, nếu trần cấu chưa sạch, **khi niệm ác nổi lên, phải cao tiếng niệm Phật nhiếp vào chánh niệm**, chớ nên để tâm ác nổi nhau. Nên biết rằng: Sự tu hành hôm nay, chính là đối địch với nghiệp sanh tử, không phải chuyện tầm thường; hằng ngày phải nghĩ đến vô thường mau chóng, ngày tháng chẳng chờ người, nhận chân thiệt thật mà niệm Phật. Nếu nửa lui, nửa tới, lúc tin, lúc ngờ, kết cuộc tịnh nghiệp không thành tựu, làm sao ra khỏi luân hồi?

☀ Giữ một câu hiệu Phật như dựa vào hòn núi Tu di, lay chuyển chẳng động, thường nhớ thường niệm, mai cũng niệm, chiều cũng niệm, đi cũng niệm, ngồi cũng niệm, tâm niệm không bỏ qua, hiệu Phật chẳng rời lòng, mỗi thời mỗi khắc chẳng xa lìa, nhật nhật, niệm niệm, như gà ấp trứng thường cho hơi ấm tiếp tục, tức gọi là “tịnh niệm nổi nhau”.

☀ Muốn sanh về Tịnh Độ nên nghĩ tất cả việc đời đều vô thường, có thành tất có hoại, có sống ắt có chết, nếu ta **không được** nghe Phật pháp thì phải chịu thay thân này, đổi thân khác, trôi lăn trong ba cõi, sáu đường, không biết lúc nào ra khỏi. Nay ta đã có duyên được nghe chánh pháp, được tu tịnh nghiệp, nếu chuyên tâm niệm Phật thì khi bỏ thân này sẽ vào thai sen nơi cõi Phật, hưởng các điều vui, thoát hẳn sự khổ, đi ngay đến nẻo Bồ Đề, đấy là ý chí sự thuở bình sanh của bậc đại trượng phu vậy.

☀️ Chuyên nhất tâm ý, nắm giữ một câu A Di Đà Phật
Chỉ một niệm này là **bổn sư của ta**,
Chỉ một niệm này trước là **hóa Phật**,
Chỉ một niệm này là **mãnh tướng phá địa ngục**,
Chỉ một niệm này là **gươm báu chém bầy tà đạo**,
Chỉ một niệm này là **ngọn đuốc sáng phá cảnh tối tăm**,
Chỉ một niệm này là **con thuyền lớn vượt qua biển khổ**,
Chỉ một niệm này là **thuốc hay trị bệnh sanh tử**,
Chỉ một niệm này là **đường tắt ra khỏi tam giới**,
Chỉ một niệm này là **bản tánh Di Đà**,
Chỉ một niệm này là **duy tâm Tịnh Độ**.

Chỉ cần giữ chắc câu niệm Phật đây chớ cho lạc mất, mỗi niệm thường hiện tiền, mỗi niệm chẳng rời tâm, không việc cũng niệm như thế, có việc cũng niệm như thế, an vui cũng niệm như thế, bệnh khổ cũng niệm như thế, sống cũng niệm như thế, chết cũng niệm như thế. Cứ giữ một niệm phân minh như thế, lại cần chi hỏi người tìm đường về chốn Cực Lạc hay sao?

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Ngộ Khai Đại Sư



- Đại Sư dạy: Mở mắt niệm Phật, tâm dễ tán động, nên nhắm mắt mà niệm. Trước khi niệm phải ngồi yên giây phút, buông bỏ tất cả, để lòng rỗng không, rồi từ từ tuyên danh hiệu Phật, vừa niệm vừa nghe, vừa nghe vừa niệm, mật niệm nối nhau, hành trì lâu, tâm phát ra mỗi câu tha thiết nhớ mong Tịnh Độ. Có phương pháp hệ niệm là khi không niệm Phật, đem tâm niệm mình buộc để trên thân đức A Di Đà Phật. Làm như thế, tâm được thanh tịnh, không lay động, chính là chỗ dụng công đặc lực.

- Có người thắc mắc liền thưa hỏi: Tạt niệm từ đâu sanh?

- Đại Sư đáp: Tâm ta chỉ có một niệm, niệm Phật tức là chánh niệm mà cũng là tạt niệm. Chỉ vì ta niệm Phật chưa tinh chuyên, nên tạt niệm còn vơ vẩn, thế thôi.

- Lại thưa hỏi tiếp: Làm sao trừ được tạt niệm kia?

- Đại Sư đáp: Không cần phải cố công diệt trừ, chỉ đem tâm niệm hoàn toàn để trên hiệu Phật, tạt niệm vẩn vơ kia liền mất.

- Lại thưa hỏi tiếp: Nhưng nếu tinh thần sức lực yếu kém, công phu chưa đủ, không thể khiến cho vọng niệm kia tiêu mất, thì phải làm sao?

Đại Sư đáp: Người đạo đức chưa thuần, nên tán loạn nhiều, phải cố thủ nhiếp sáu căn lần lần sẽ được thanh tịnh. Nếu chưa làm

được như thế thì mở mắt nhìn chăm chú tượng Phật mà niệm, tạp tưởng vọng niệm sẽ tiêu.

- Lại thưa hỏi tiếp: Phương pháp ấy cũng hay, nhưng sợ e lần hồi mỗi mệt, tạp niệm lại nổi lên thì làm sao?

- Đại Sư đáp: Trong tâm mờ tối, nên bị ngoại cảnh lôi kéo, niệm Phật không đắc lực, thậm chí vọng niệm dày đặc không tan. Nhưng đừng vội vàng nóng nảy, phải lóng định tâm tư, niệm chậm rãi tôn hiệu Phật, xuất ra từ nơi tâm, phát ra thành tiếng nơi miệng, rồi lại vào nơi tai; tâm nghĩ, miệng niệm, tai nghe, cứ tuần hoàn như thế, tạp niệm sẽ dứt.

- Lại thưa hỏi tiếp: Phương pháp này rất hay, nhưng chỉ e người căn tánh quá tối, không làm được thì phải làm thế nào?

- Đại Sư đáp: Nên đem sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật mà niệm. Khi niệm cần phải ghi nhớ rành rẽ tiếng thứ nhất là Nam, tiếng thứ nhì là Mô, như thế cứ đủ sáu chữ, liên hoàn không dứt, thì vọng niệm không còn chỗ xuất sanh.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỲ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Tuyệt Hư Đại Sư



Đại sư dạy: Người tu tịnh nghiệp cần nên tìm hiểu thế nào là “**Chánh Trọ Song Tu**”:

- **Chánh công phu** là trừ khử vọng niệm, thấu triệt tâm tánh.
- **Trọ công phu** là công phu giúp hiển lộ tâm tánh, trừ khử những ma chướng phát sanh bởi dụng công.

1. Trước hết nói về **Chánh Công Phu**. Trong vòng bảy ngày, lúc nào cũng phải giữ lòng **cung kính**. Một phen bước vào cửa chùa thì cũng như vào gặp Phật. Pháp thân của Như Lai ở khắp mọi nơi, chẳng phải chỉ mình tượng Phật trên đại điện mới xem là Phật, mà thật ra một sắc, một hương không thứ nào chẳng phải là diệu sắc, diệu tâm của Phật. Đối với mỗi hoàn cảnh, nơi chốn như thế đều xem như là Phật thì ngôn hạnh tự nhiên cung kính, chẳng còn lười nhác nữa. **Cung kính** chính là bí quyết để hướng đến Bồ Đề. Đây là **tầng công phu thứ nhất**.

- Khi đã ngồi yên rồi thì phải **buông xuống vạn duyên**, quét sạch mọi vọng niệm tạp sự thường ngày. Sau đấy, mới gom tâm về một chỗ buộc tâm nơi câu hồng danh. Giống như nơi dòng nước chảy xiết phải buộc chặt thuyền bè vào cột thì mới khỏi bị nước cuốn. Đây là **tầng công phu thứ hai**.

- Kế đó, trong khi trì danh, phải giữ sao cho sáu chữ hồng danh từ tâm tưởng khởi, từ miệng phát ra, nghe lọt vào tai, ví như ba cái bánh xe xoay vùn qua lại, cốt sao tâm tưởng thật trong sáng, rõ ràng, miệng niệm được rõ ràng, tách bạch; tai nghe rõ ràng, rành mạch. Tự niệm, tự nghe như thế, từng chữ dựa chặt vào nhau, trong khi niệm đừng đành mắt một câu nào. Đây là **tầng công phu thứ ba**.

Thêm nữa, lúc chúng ta niệm Phật, chẳng luận là miệng tụng hay ý trì, hãy nên giữ cho không có tạp âm, chỉ còn mỗi mình tiếng niệm Phật. Do vì A Di Đà Pháp Thân ở khắp mọi nơi, Phật quang cũng chiếu thấu khắp nơi. Vì thế lúc niệm Phật, từ nơi ta phát ra âm thanh của tâm, tâm thanh đó hòa nhập vào Phật quang dung thông như thế thì ta chính là Di Đà, Di Đà chính là ta. Đây là **tầng công phu thứ tư**.

Theo đúng những điều vừa nói ở trên, tinh tấn tu tập từng tầng, khiến cho chỗ chín biến thành chỗ sống, chỗ sống chuyển thành chỗ chín. Đến khi đạt đến tầng thứ tư thì chính là ngày thành tựu Nhất Tâm vậy.

2. Đại sư dạy: Tiếp đến nói về **Trợ Công Phu**. Chánh Công Phu cố nhiên là thẳng chông, ổn thỏa, thích đáng, nhưng chúng sanh từ vô thủy kiếp đến nay quen thói phiền não đã sâu, vọng niệm toại bời; nay muốn dùng một câu Phật hiệu đè nén chúng cho khỏi tạo nghiệp, không còn vọng tưởng, thì tuyệt đối chẳng thể thực hiện được điều đó trong một thời gian ngắn. Vì thế, phải dùng **Trợ Hạnh** để giúp sức.

Nếu có thể hằng ngày tự cảnh tỉnh, quan sát lỗi ác của chính mình, thành tâm sám hối, mong tiêu nghiệp chướng, thấy người khác làm lành liền tùy hỷ, tán thán để tăng phước đức; tùy hỷ, sám hối như thế đều hồi hướng vãng sanh Tây Phương thì đây chính là **Trợ Hạnh thứ nhất**.

Tiếp đến là pháp Hân Yếm (**uả thích** và **nhàm chán**). Trong các sanh hoạt thường nhật, chẳng luận là ăn, mặc, đi, đứng, đối với mọi thứ trong cõi Sa Bà đều nhất loạt coi là ô uế mà **chán lia**. Đối với các thứ trang nghiêm được diễn tả trong ba Kinh Tịnh Độ đều tưởng là thanh tịnh, sanh lòng **uả thích**. Chán lia thì không tâm tham luyến. Vui mừng, hân mộ thì tự tăng thêm ý nguyện cầu sanh. Đến khi hân yếm cùng cực thì thân tuy ngụ Sa Bà, nhưng chẳng còn là khách trọ lâu ngày trong cõi Sa Bà nữa; tuy chưa chứng Cực Lạc, nhưng đã sớm là người thường trú chốn Liên Bang. Đây chính là yếu quyết màu nhiệm của Tịnh Tông, chẳng thể nói là giống như những lời lẽ “bất hân bất yếm” của các tông khác. Đây chính là **Trợ Hạnh thứ hai**.

Thêm nữa, về pháp phương tiện để chế ngự mê Hoặc, nên biết rằng niệm Phật chẳng được Nhất Tâm là do vọng niệm làm loạn. Nhưng vọng niệm chính là Hoặc, mà cũng chính là Ma. Vì thế muốn đoạn

ngay được mê Hoặc thật chẳng dễ dàng. Nay có cách tạm chế ngự được mê Hoặc. Cổ đức có nói: “**Chẳng sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm**”. Nếu cứ hể ý niệm khởi liền có thể nhận biết, biết rồi liền dùng Phật hiệu chế ngự nó. Ma đến, Phật chế ngự như thế, ví như dùng đá đè cỏ. Đè lâu ngày thì mê Hoặc chẳng thể tự khởi, cũng được “**phương tiện Nhất Tâm**”, đợi đến khi sanh về Tây Phương rồi sẽ lại đoạn trừ mê Hoặc. Đây chính là pháp đặc biệt của Tịnh Độ, chẳng thể dùng lý lẽ của các tông khác để cật vấn được. Đây chính là **Trợ Hạnh thứ ba**.

Hy vọng mọi người sau bảy ngày tu tập niệm Phật, không kể đến là đang ở trong đạo tràng hay đang trên đường về nhà đều tu như thế. Dưới đây là một bài kệ để kết luận:

Tịnh Đô khó tin nhưng dễ hành,
Toàn do hai lực, chánh và trợ,
Phải đắc Nhất Tâm mới hữu hiệu,
Phương tiện chế Hoặc liền cảm thông.

Sau cùng xin mọi người **buông xuống vạn duyên, thẳng thét mà niệm một câu A Di Đà Phật!**

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



Đại Sư Tuyệt Hư Dạy Niệm Phật



1. **Tầng công phu thứ nhất:** Cung kính tượng Phật như Phật thật.
2. **Tầng công phu thứ hai:** Buông xuống vạn duyên.
3. **Tầng công phu thứ ba:** Giữ danh hiệu từ tâm khởi, từ miệng phát ra, nghe lọt vào tai, ví như ba cái bánh xe xoay vùn qua lại, cốt sao tâm tưởng thật trong sáng, rõ ràng; miệng niệm được rõ ràng, tách bạch; tai nghe rõ ràng, rành mạch.
4. **Tầng công phu thứ tư:** Giữ cho không có tạp âm, chỉ còn mỗi mình tiếng niệm A Di Đà Phật, Pháp Thân của A Di Đà Phật ở khắp mọi nơi, Phật quang cũng chiếu thấu khắp nơi.

Âm thanh phát xuất từ **tâm** khởi, (âm thanh của tâm [tâm thanh])

Âm thanh đó hòa nhập vào Phật Quang,

Phật Quang lại nhập vào âm thanh.

Âm thanh và Phật Quang dung thông.

Như thế thì, ta chính là A Di Đà Phật, A Di Đà Phật chính là ta.
 Đây là tiến trình thành tựu nhất tâm.



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 lạy)
XÁ PHÁP SỰ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá)



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG
NGHIÊM THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ CỦA:

Hòa Thượng Tịnh Không



Người chân chánh phát tâm niệm Phật, trong thời đại loạn động này, nhất định phải nhận thức rõ ràng. Nhà Phật thường nói: **“Mọi thứ đều không thể mang theo, duy chỉ có nghiệp theo ta mà thôi”**. Chúng ta phải suy ngẫm, hiểu rõ câu này. Sau đó mới biết làm thế nào để dụng công, làm cách nào để tu trì.

Phàm những thứ không mang theo được, quyết định không để nó trong lòng. Những gì có thể mang theo, quyết định phải tranh thủ từng giây, từng phút, nhất quyết không để thời gian trôi qua một cách lãng phí.

Những gì có thể mang theo? Đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức đều có thể mang theo. Đây là việc thiện nhỏ của thế gian! Chư Phật Như Lai còn kỳ vọng ở chúng ta đạt điều thiện lớn, đó là thành Phật, thành Bồ Tát. Thành Phật, thành Bồ Tát nhất định phải thâm tín Tịnh Độ, niệm Phật vãng sanh.

Làm thế nào mới đạt đến chỗ “Lão Thật”? Nhất định phải **“buôn xả vạn duyên”**. Trong mọi thời, mọi nơi, mọi cảnh, duy trì chân thành, thanh tịnh, từ bi của mình. Câu “A Di Đà Phật” hãy thời thời khắc khắc giữ mãi trong tâm.

Gặp chúng sanh nào hữu duyên, chúng ta hãy chân thành, cung kính, hoan hỷ đem pháp môn này giới thiệu cho họ, khuyên mời và khuyến khích họ tu. Đây chính là chân thật cúng dường. **“Trong tất cả cúng dường, cúng dường pháp là tối thắng”**.

Có như thế mới tương ứng với **bổn nguyện** của đức Phật A Di Đà, với chư Phật Như Lai. Phải tu học như vậy thì thời gian trong một ngày của chúng ta mới không bị luống qua. Trong một ngày đó thân tâm của chúng ta chắc chắn được thanh tịnh, pháp hỷ sung mãn và được cảm ứng đạo giao với chư Phật, Bồ Tát.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



CHẤP TAY LỄ PHẬT (3 Lạy)
XÁ PHÁP SƯ CHỦ PHÁP (Chủ lễ) (1 xá);



QUỖ XUÔNG VÀ ĐỌC:



KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG CUNG KÍNH CHẤP TAY TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH, LẮNG LÒNG NGHE LỜI KHAI THỊ

TRI ÂN và BÁO ÂN của:

Hòa Thượng Tịnh Không



Trong Phật pháp có đến 8 vạn 4 ngàn pháp môn. **Pháp môn Trì Danh Niệm Phật là phương pháp dễ tu và mau chóng đạt kết quả nhất.** Nếu quý vị thật sự phát tâm vì muốn cứu thân bằng quyến thuộc vĩnh viễn xa lìa ác đạo, quý vị phải mạnh dạn bước vào Niệm Phật Đường, chân thật niệm Phật, đồng thời phải có tâm kiên cố.

Trong cuộc sống, dầu có nhiều bận rộn một tuần ít nhất quý vị phải đến Niệm Phật Đường một ngày. Niệm Phật vì ai? Vì giúp đỡ thân bằng quyến thuộc hiện kiếp cũng như thân nhân nhiều đời nhiều kiếp đã qua. Công đức này thật to lớn vô cùng.

Hiện nay trong Niệm Phật Đường của chúng ta, mỗi tuần Niệm Phật một lần 24 giờ. Một ngày như vậy, quý vị hãy buông xả thân tâm, vạn duyên thế giới bên ngoài. Dùng tấm lòng chân thành, thanh tịnh, từ bi. Đồng thời với **tâm niệm báo ân** để niệm Phật. Được như thế việc niệm Phật của quý vị mới mong có kết quả tốt và nhất là đối với ông bà, tổ tiên, cha mẹ đã quá cố của quý vị được vô cùng lợi lạc, công đức của quý vị cũng thật là to lớn.

Trong đây có người thắc mắc: “Làm sao biết được thân bằng quyến thuộc lúc nào thoát khỏi ác đạo?” Xin thưa rằng: **“Ngay lúc quý vị ‘phát tâm chân thành’ niệm Phật, họ lập tức thoát khỏi ác đạo”**. Bởi vì việc làm của quý vị **chân thật**, không giả dối thì liền được cảm ứng, chứ không phải chờ đến khi quý vị niệm Phật, đến lúc công phu thành khối họ mới được siêu thoát. Tuy nhiên, nếu công phu của quý vị **thành khối, nghĩa là không xen tạp, không gián đoạn**, có thể gọi là

“chứng tiểu quả” thì phước báo của họ sẽ được sanh lên thượng thiện đạo (trời, người, a tu la). Trường hợp công phu niệm Phật của quý vị không ngừng nâng cao thì thân bằng quyến thuộc của quý vị sẽ không bao giờ trở lại ác đạo. Đến đây quý vị đã hiểu rõ hai mặt lý và sự của công đức niệm Phật rồi.

Từ đây quý vị tự biết mình phải làm thế nào khi phát tâm niệm Phật để đền đáp công ơn sâu dày đối với Cửu Huyền Thất Tổ, thân bằng quyến thuộc.

Phát tâm niệm Phật là điều rất tốt. Tuy nhiên, nếu không có ngoại duyên hỗ trợ, nghiệp chướng, tập khí của mình làm công phu không được đắc lực.

Một Niệm Phật Đường chân chính là một tăng thượng duyên giúp chúng ta tu hành, duyên này rất thù thắng. Hôm qua có một vị đồng tu người Mỹ đến nói với tôi rằng: “Tôi vào Niệm Phật Đường, thấy chung quanh đều có hình Phật, khiến tôi có cảm giác như chính mình cũng là Phật”. Cảm giác này thật sự không sai.

Điểm thù thắng khác ở Niệm Phật Đường là được mỗi ngày nghe giảng Kinh thuyết pháp. Sau khi nghe và hiểu được nghĩa lý trong kinh, siêng năng tu hành. Đây gọi là “**giải, hành tương ưng**”. Nếu một Niệm Phật Đường hằng ngày không được nghe giải kinh thuyết pháp, người niệm Phật không thể nào giải hành tương ưng được. Đa số dễ lạc vào hình thức niệm Phật. Như vậy hiệu quả sẽ khác nhau xa lắm.

Công phu niệm Phật của chúng ta một khi đã thành khối, không những thân bằng quyến thuộc của kiếp này, thậm chí đến nhiều đời nhiều kiếp trước mà chúng ta không biết hoặc không thể nhớ, họ vẫn được siêu độ. Nghĩ đến việc này, nếu chúng ta không siêng năng nỗ lực tu hành, chúng ta thật có lỗi với ông bà tổ tiên, thân bằng quyến thuộc. Do đó, khi vào niệm Phật, chúng ta phải mang “**tâm tri ân báo ân**” để niệm Phật. Chính cái **tâm** này là một động lực mạnh mẽ thúc đẩy chúng ta tinh tấn, dũng mãnh không ngừng. Hôm nay họ vẫn còn kẹt trong ác

đạo, không có khả năng giải thoát nên họ hoàn toàn trông cậy ở chúng ta. Những người hiểu Phật pháp, hiểu giáo lý, chân thật y giáo phụng hành, không những giúp họ ra khỏi cảnh khổ, mà mọi tai kiếp hiện nay trên thế giới đều có thể giải hóa, có thể đạt đến chỗ quốc thái dân an như lời Phật nói. Cho nên, niệm Phật không phải vì chính mình, mà vì thân bằng quyến thuộc, vì tất cả chúng sanh.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con, nguyện không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sinh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả. trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



Pháp Môn Nhị Lực

Quý vị được đọc kinh, sách, thường nghe nói đến những người tu hành chứng quả A La Hán là hàng Thánh đã đạt đến mức chánh định, thân tâm an ổn không còn thối chuyển. Tất cả những người do công phu thiền định mà tâm không ô nhiễm chuyện buồn lo, thân xa lìa cảnh vui khổ của thế gian, đều được chứng nhập vào cảnh giới Tam Ma Địa tức là cảnh giới không còn sanh diệt.

Phàm phu chúng ta nếu còn một phẩm vô minh chưa dứt đoạn, muốn chứng vào cảnh giới cao cấp này chỉ còn cách nương theo pháp môn tiện lợi nhất, đó là: **“Niệm Phật Cầu Sanh Tịnh Độ”**. Chỉ cần sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc quý vị sẽ chứng được cảnh Tam Ma Địa, tức là cảnh bất sanh bất diệt này. Sự chứng đắc này thật ra không phải hoàn toàn do ở công phu của chính mình mà do một phần Tha Lực của đức Phật A Di Đà hỗ trợ, cho nên pháp môn Tịnh Độ còn gọi là **“Pháp môn Nhị Lực”**. Nói một cách rõ hơn, Tự Lực là năng lực của chính mình, y theo lời dạy của Phật mà niệm Phật để có thể hàng phục những tập khí. Một khi công phu niệm Phật thành khối, nhờ sức gia trì

của Phật A Di Đà sanh về thế giới Cực Lạc, vào được cảnh giới phương Tây gọi là tha lực. **Pháp môn Nhị Lực** này là một pháp môn **duy nhất** được chư Phật đề cập trong Tịnh Độ Tông.

Ngoài sự chứng nhập vào cảnh Tam Ma Địa còn đạt nhất thiết Đà la ni. Đà La Ni là tiếng Phạn, người Trung Hoa dịch là Tổng Trì. Tổng là hợp tất cả các pháp, Trì là giữ, làm theo tất cả giáo lý của Phật. Nói theo danh từ hiện nay Tổng Trì Đà La Ni là: **“Toàn bộ nguyên tắc dạy chúng ta làm tất cả điều thiện, xa lìa tất cả việc ác”**.

Hôm nay, quý vị tựu về nơi này để niệm Phật cũng có thể gọi là Tổng Trì Đà La Ni, bởi vì suốt một ngày một đêm chỉ duy nhất giữ câu A Di Đà Phật, tất cả những vọng niệm suy nghĩ khác không còn nữa. Vọng niệm không còn thì những việc ác không thể xảy ra. Như vậy là xa lìa tất cả ác. **Một câu vạn đức hồng danh, thiện pháp cao tột của thế gian và xuất thế gian**, chúng ta chấp trì từng câu liên tiếp không ngừng để tăng trưởng thiện căn, đó là tất cả điều thiện. Ý nghĩa câu “Đạt nhất thiết Đà La Ni” là như vậy, Khi bước chân vào Niệm Phật Đường, quý vị đã đạt được nhất thiết đà la ni, nhưng vừa rời khỏi liền quên mất công phu niệm Phật!

Tuy nhiên, nếu trong một tuần bảy ngày, quý vị có được một ngày chuyên nhất niệm Phật, đạt được tâm không sanh không diệt và nhất thiết Đà la ni, như vậy quý vị cũng đã giỏi lắm rồi. Mỗi tuần một ngày đến niệm Phật, niệm liên tiếp ba năm, công phu của quý vị thật đáng nể phục lắm. Nếu có thời giờ rảnh rảnh, **mỗi ngày đều đến niệm Phật trong vòng ba năm thôi, quý vị sẽ thành Phật ngay. Bao nhiêu nghiệp tội trong vô lượng kiếp đều dứt sạch.**

Trong quyển “Vãng Sanh Truyện”, những người niệm Phật được vãng sanh ngay ở kiếp hiện tại này của chúng ta thật nhiều vô số kể. Người niệm Phật vãng sanh có nhiều hình thức, có người đứng, có người ngồi, tự mình biết trước giờ ra đi, không một chút bệnh hoạn, ra đi một cách vui vẻ, tự tại đẹp đẽ, trang nghiêm. Kết quả vãng sanh này đều do công phu niệm Phật chuyên cần.

KÍNH THỈNH ĐẠI CHÚNG LẬP LẠI LỜI PHÁT NGUYỆN:

Đệ tử chúng con không tham luyến thế gian, một lòng chí thành, trì danh hiệu Phật, nguyện Ngài tiếp dẫn, chúng con và chúng sanh, đồng sanh Tây Phương, thoát khổ luân hồi, viên thành Phật quả, trở lại Ta Bà, hóa độ chúng sanh.

Kính thỉnh đại chúng đồng niệm
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)



KỆ HẠ THỦ CÔNG PHU

Nhìn thẳng vào tâm
Chỉ sửa lỗi mình
Không nói lỗi người
Giữ tâm thanh tịnh
Dứt hết phiền não
Dẹp mọi lo toan

Tâm đừng nghĩ ác
Khi nghĩ điều ác
Tiêu mất nhân lành
Nếu nghĩ và làm
Những điều lương thiện
Tội dần tan biến.

Mọi việc ở đời
Buồn vui thương ghét
Ái yêu hờn giận
Cần phải xa lìa
Vì đó là nhân
Luân hồi lục đạo

Đêm ngày luôn luôn
Sống trong chánh niệm
Một câu Di Đà
Niệm cho tới già
Đến khi thấy Phật
Gật đầu thọ ký

Nhất quyết một đời
Vãng sanh Tây Phương
Dự vào bất thoái
Một mai trở lại
Cảnh giới Ta Bà
Gặp hết tất cả

Thân bằng quyến thuộc
Độ khắp chúng sanh
Báo Phật ân đức
Cùng bốn trọng ân
Đồng sanh Tây Phương
Trọn thành Phật đạo.

A Di Đà Phật
Vô Danh Niệm Phật Tăng

THIỆN ĐẠO ĐẠI SỰ NGŨ LỤC

Cẩn dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

1- Giới thiệu pháp môn Tịnh Độ:

Pháp môn Tịnh Độ là do Phật A Di Đà kiến lập, Thích Ca Mâu Ni Phật đã tuyên dương, mười phương tất cả chư Phật đều cùng khen ngợi đại pháp vô thượng siêu thắng khác biệt. Do lòng tin sâu này, mà phát ra nguyện vọng chân thật, nhằm chán Ta Bà, không sợ chết, bằng lòng xả bỏ tất cả thế gian vô thường; vui cầu Cực Lạc, thích được chết, bằng lòng chết sớm một chút, sớm một chút được vãng sanh Tây Phương, thân cận Phật A Di Đà.

Chuẩn bị đầy đủ loại tâm tình Tín Nguyện này, bất cứ chúng sanh nào trong mười phương, chỉ cần xưng niệm “A Di Đà Phật”, Phật A Di Đà liền sẽ y theo thệ nguyện đích thân tiếp dẫn, dùng Phật lực tiếp độ chúng sanh niệm Phật, vượt khỏi sanh tử, vĩnh thoát luân hồi.

2- Tâm tình của người niệm Phật:

Ba ơi con muốn về nhà!

Niệm Phật, kỳ thật chỉ là một loại tâm tình rất đơn thuần. Tâm tình khi niệm câu “Nam Mô A Di Đà Phật” này, thì cũng giống như đứa con đọa lạc lâu lẳng nhiều năm, nay muốn quay về nhà, khóc thét lên rằng: “Ba ơi! Con muốn về nhà!” loại tâm tình như vậy. Ngay khi đứa trẻ mê lạc, bỗng nhiên hồi ngộ, khóc thét lên rằng: “Ba ơi ! Con muốn về nhà!” Người cha đã nhiều năm chờ đợi mỏi mòn, ngày nhớ đêm mong đứa con của mình, nhất định sẽ vui mừng đến rơi nước mắt, cho dù có liều cái mạng già cũng sẽ toàn tâm toàn lực cứu giúp đứa con, tiếp rước con về nhà, cho con tất cả sự ấm áp nhất, tốt đẹp nhất trong nhà.

Đứa con bị bệnh rồi! Thất nghiệp rồi! Nợ nần chồng chất! Lại cách nhà rất xa! Con đường hiểm ác v.v... những thứ này đều không phải là vấn đề, tất cả những vấn đề khó khăn này, người cha đều sẽ vì đứa con mà lo liệu giải quyết, vấn đề là ở đứa con có chịu trở về nhà hay không mà thôi.

3- Vì sao chúng ta niệm Phật mà không thể vãng sanh?

Dựa trên lý mà nói pháp môn Tịnh Độ là nhờ Phật lực của Phật A Di Đà cứu giúp, thì bảo đảm vãng sanh một trăm phần trăm, nhưng vì sao thấy người niệm Phật hiện nay rất nhiều, nhưng người chân thật có thể vãng sanh thì lại rất là ít vậy? Đây là một vấn đề rất quan trọng, mỗi một người niệm Phật phải nghiêm túc đối với việc này, nhất định không được xem thường!

Ngày nay chúng ta niệm Phật không cách gì vãng sanh, then chốt là ở “không có Tín Nguyện, hoài nghi bất an, sợ chết, vốn không cầu vãng sanh.” Người niệm Phật ngày nay niệm Phật, chỉ là cầu bảo hộ, cầu tiền

của, cầu công danh, cầu bình an, cầu thuận lợi, cầu tiêu tai, cầu khỏi nạn, cầu trị bệnh, cầu sống lâu, cầu tất cả lợi ích của thế gian, nhưng tuyệt đối lại không cầu vãng sanh Tây Phương.

4- Phản tỉnh – Hồ thẹn – Sám hối:

Pháp môn niệm Phật tệ hại đến nước này như ngày nay, thì mỗi một đồng tu niệm Phật chúng ta phải nên thống thiết mà phản tỉnh, hồ thẹn mà sám hối. Chúng ta phụ rầy sự chờ đợi nhớ mong của Phật A Di Đà đã nhiều kiếp! Cũng đã phụ lòng Thích Ca Mâu Ni Phật khẩn thiết dặn dò hết lời khuyên bảo! Càng phụ lòng bi tâm kỳ vọng, khuyến tấn tán dương, chứng minh khen ngợi của mười phương tất cả chư Phật! Nghĩ đến chỗ này, mỗi một người niệm Phật phải nên thống thiết mà rơi lệ, không chỗ dung thân!

Mỗi một vị dạy bảo người niệm Phật, cũng phải nên phản tỉnh: Tại vì sao đem đại pháp Di Đà nương vào Phật lực, nhất định an tâm, tín nguyện niệm Phật, quyết định vãng sanh thành Phật, thì dạy thành dựa vào tự lực, hoài nghi bất an, không được nhất tâm, không cách gì vãng sanh!

Mỗi một người học tập pháp môn niệm Phật cũng nên phản tỉnh: Tại vì sao Tịnh Độ diệu pháp đầy đủ Tín Nguyện, nương vào Phật lực, quyết định vãng sanh, không sợ chết, thích được chết, muốn đi sớm một chút, thì học thành hư tâm giả nguyện, hoài nghi tự ti, không dám gánh vác tiếp nhận, sợ chết, lo lắng phải chết, trong lòng không hề muốn được đi sớm một chút?

5- Chân tướng của người niệm Phật không được vãng sanh:

Ngay trong một ngàn người niệm Phật thì có hơn chín trăm chín mươi người giả niệm Phật, đây chính là chân tướng vì sao niệm Phật không thể vãng sanh. Thường ngày chúng ta niệm Phật, tâm miệng không đồng nhau, giả tín hư nguyện, trong tâm luôn quyến luyến vướng bận, tuyệt đối chẳng phải vì việc lớn sanh tử, thì nhìn không thấu, buông bỏ không được, lo lắng đầu này, dính mắc đầu kia, nhưng tuyệt nhiên không cầu chết, tuyệt đối không hề cầu chết sớm một chút, để sớm ngày vãng sanh.

Cho nên, tuyệt đại đa số người niệm Phật đem cửa báu giá trị liên thành, chỉ để đổi thành một cục đường. Do đó niệm Phật chỉ thành phước báo trời người, tạo thành oan nghiệp cho đời thứ ba, mãi mãi ở trong luân hồi, chịu khổ không cùng.

6- Vấn đáp”

Hỏi: Niệm Phật khi tâm thanh tịnh với niệm Phật khi tâm động hơn kém ra sao?

Đáp: Công đức bằng nhau, không có gì sai khác!

Trong khi niệm Phật mà tâm vọng động là thông bệnh của tất cả hạng phàm phu. Nhưng hễ có chí nguyện vãng sanh mà niệm Phật thì tuyệt đối không chướng ngại. Ví như chỗ thâm tình của cha con, dù có bất hòa đôi chút, thì chỗ thâm tình đó vẫn không thay đổi, vẫn là cha con.

Người niệm Phật mà có lòng cầu vãng sanh và không nghi A Di Đà Phật Bốn Nguyện thì khi lâm chung không bị điên đảo. Sở dĩ được như vậy là nhờ Phật lai nghinh.

Đã tu Tịnh Độ thì mọi chuyện trong đời đều y theo Niệm Phật mà quyết định. Tất cả đều là trợ duyên cho Niệm Phật, hễ làm chướng ngại thì nên từ bỏ.

Nguyện rằng người tu Tịnh Độ gặp bệnh hoạn nên vui!
Thành Phật tuy khó nhưng cầu vãng sanh thì dễ được. Nhờ sức Bốn Nguyện làm cường duyên, nên tuy là phàm phu mà được vãng sanh Báo Độ (Thực Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ)

Niệm Phật là chuyện mình làm. Vãng sanh là chuyện Phật làm. Vãng sanh là do Phật lực ban cho, lại cứ tính toán trong tâm mình thì đó là tự lực. Chỉ nên xưng danh để chờ Phật lai nghinh.

Vãng sanh mà nghĩ rằng nhất định thì nhất định, mà nghĩ rằng bất định thì bất định!

Nên dùng cái tâm cầu vãng sanh mà tương tục Niệm Phật.

Yếu Quyết Niệm Phật

Trong lúc niệm Phật, hết thả mọi sự trong tâm đều buông xuống hết, đừng nghĩ tưởng loạn xạ, chỉ còn quan tâm đến sáu chữ hồng danh từ tâm mình phát khởi, từ miệng mình vang ra, lọt vào chính tai mình, in sâu vào tâm. Phải tưởng cho rõ, niệm cho rõ, nghe cho rõ. Có như vậy thì mới cảm ứng được.

Có nhiều người miệng tuy niệm Phật nhưng chẳng để tâm vào đó, trong lòng toàn là suy xằng nghĩ loạn. Niệm như vậy cũng vô dụng. Miệng niệm Phật thì tâm phải tưởng Phật, tâm khẩu nhất như. Ngoại trừ một câu niệm Phật ra không còn nghĩ đến điều gì khác nữa, không còn có ý niệm nào khác khởi lên. Có vậy mới gọi là : Nhất Tâm Bất Loạn”, từ đó mới dễ thành công.

Lão Cư Sĩ Lý Bình Nam

QUY TẮC TU HỌC

(Đại chúng đồng quỳ chấp tay trang nghiêm)

Lời Khai Thị của Đại Sư Ân Quang

Không luận xuất gia tại gia, đều phải trên kính dưới hòa, nhẫn điều người không thể nhẫn, làm việc người không thể làm, chịu thay khổ nhọc thành tựu việc tốt cho người.

Ngồi yên thường xét lỗi mình, luận bàn đừng chê kẻ khác. Đi đứng nằm ngồi ăn cơm mặc áo, từ sáng đến tối từ tối đến sáng, một câu niệm Phật hoặc niệm ra tiếng hoặc niệm thầm, không cho gián đoạn.

Ngoài niệm Phật ra không khởi niệm khác. Nếu như vọng niệm chợt sinh, ngay đó liền phải dứt trừ.

Thường luôn hổ thẹn sám hối lỗi lầm. Dù có tu trì vẫn thấy mình khiếm khuyết, không được kiêu căng, chỉ xét lỗi mình không vạch lỗi người, chỉ nhìn cái hay không tìm điều dở. Luôn nghĩ Tất cả đều là Bồ Tát, chỉ ta là kẻ phàm phu.

Nếu y lời này dụng công tu hành, quyết định vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc.

Xin thường niệm:
Nam Mô A Di Đà Phật

